TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **43**/2023/HS-ST
Ngày: 30 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Hữu San
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Thiết
2. Bà Nông Thị Hương

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên toà: Ông Ma Công Liêu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại nhà văn hóa UBND thị trấn Y, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, Toà án nhân dân huyện Hàm Yên mở phiên tòa sơ thẩm xét xử lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HS, ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Xuân B, sinh ngày 10/10/1971 tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trịnh Xuân Thái (đã chết), con bà: Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1948; vợ: Ma Thị Tố Nga, sinh năm 1977; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0002186 ngày 29/10/2003 bị Công an huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 500.000đ về hành vi đánh bạc, đã chấp hành xong.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 232/QĐ-XPHC ngày 15/11/2013 bị Công an huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 1.000.000đ về hành vi trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Xuân B là người nghiện ma túy từ năm 2019. Sáng ngày 22/3/2023, B đi bộ từ nhà đến đường Quốc lộ 2 đón xe buýt đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khi xe đi đến khu vực Cổng Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên thuộc tổ dân phố X, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, B xuống xe đi bộ theo đường Quốc lộ 2, được một đoạn khoảng 50m thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi có dáng vẻ giống người nghiện ma túy, B hỏi và mua được 01 gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa ma túy (loại Heroine) với số tiền 200.000 đồng. B cầm số ma túy vừa mua được đi vào bụi cây ven đường lấy một ít ma túy từ gói ma túy vừa mua được ra để sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Sử dụng ma túy xong B gói số ma túy còn lại như cũ và cất giấu vào túi quần bên phải phía trước B đang mặc (còn chiếc bật lửa do đã hết gas nên Bình đã vứt đi). Sau đó B đón xe ô tô khách đi về nhà. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến đoạn đường ĐT01, thuộc tổ dân phố T, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, B xuống xe đi bộ về nhà thì gặp tổ công tác Công an huyện Hàm Yên đang làm nhiệm vụ phát hiện và lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang cùng số tang vật (Heroine) phạm pháp như đã nêu trên.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Trịnh Xuân B, ngày 22/3/2023 kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 484/KL-KTHS ngày 25/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trịnh Xuân B gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Hêrôin); khối lượng 0,175g (*Không phẩy một bảy năm gam*).

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSHY, ngày 15/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Trịnh Xuân B về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trịnh Xuân B theo tội danh, điều luật đã nêu trong bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trịnh Xuân B phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân B từ 01 (*Một*) năm đến 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (22/3/2023). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự để xử lý vật chứng (tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Hêrôin, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên), buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Xuân B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai mình đã nghiện ma túy từ năm 2019. Sáng ngày 22/3/2023, do lên cơn nghiện, thèm ma túy nên bị cáo đã đi bộ từ nhà ra đường Quốc lộ 2 bắt xe Bus lên khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến nơi, bị cáo xuống xe đi bộ dọc Quốc lộ 2 khoảng 50m thì gặp một người đàn ông không quen biết, bị cáo hỏi mua ma túy thì được người đàn ông đó bán cho 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy bị cáo vào bụi cây ven đường lấy ra một ít sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, số ma túy còn lại bị cáo cất giữ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau đó bị cáo bắt xe khách đi về. Khi về đến đoạn đường ĐT01, thuộc tổ dân phố T, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang bị cáo xuống xe đi bộ để về nhà thì bị Tổ công tác của Công an huyện Hàm Yên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ trên người bị cáo số ma túy còn lại trước đó bị cáo mua tại khu vực gần cổng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Xuân B đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung mà bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên đã truy tố đối với bị cáo. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của Trịnh Xuân B còn được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/3/2023, tại đoạn đường ĐT01, thuộc tổ dân phố T, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Trịnh Xuân B đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,175g *(không phẩy một bảy năm gam)* với mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm pháp luật hình sự, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước và có thể là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hình chính về hành vi đánh bạc trái phép và xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác. Do đó HĐXX thấy rằng cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[*2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, làm cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét lên mức án cho phù hợp đối với bị cáo.

[3] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Qúa trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo:

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Trịnh Xuân B 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa 0,175g (*Không phẩy một bảy năm gam*) ma túy, loại Heroine (Heroin), sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì là vật chứng của vụ án, thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo; đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo tại khu vực gần cổng Trung tâm y tế huyện Hàm Yên, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thực hiện các biện pháp điều tra nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý trong vụ án. Do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý các vấn đề trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- *Tuyên bố:* Bị cáo Trịnh Xuân B phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

***1**. Về hình phạt:*

Xử phạt bị cáo Trịnh Xuân B 01 (*Một*) năm 03 (*Ba*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày cáo bị bắt bị tạm giữ, tạm giam (22/3/2023).

***2**. Về vật chứng:*

Tịch thu, tiêu hủy 01 (*Một*) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, loại Heroine (*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2023 giữa Công an huyện Hàm Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên*).

***3**. Về án phí và quyền kháng cáo:*

Bị cáo Trịnh Xuân B phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Hàm Yên;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Lưu HSVA, HSTHAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Hữu San